

TRẦN ĐÌNH THUẬN

MODULE TH

31

**TỔ CHỨC DẠY HỌC
CẢ NGÀY**



A. GIỚI THIỆU

1. THỰC TRẠNG DẠY HỌC CẢ NGÀY Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC VIỆT NAM

Những năm gần đây, ở Việt Nam, số lượng các trường tiểu học chuyển sang dạy học 2 buổi/ngày mỗi năm đều tăng, nhưng tình hình triển khai ở các vùng miền có khác nhau. Đặc biệt ở các vùng khó khăn, tỉ lệ này còn rất thấp. Việc tổ chức dạy học cả ngày khá đa dạng, nhiều trường đã tổ chức tốt, kết quả học tập của học sinh (HS) được nâng cao và nhận được sự ủng hộ của phụ huynh, chính quyền. Tuy nhiên, ở nhiều trường, nhiều địa phương, việc triển khai dạy học 2 buổi/ngày còn chưa thực sự hiệu quả, thể hiện ở nội dung mất cân đối, quá tải, kế hoạch chưa hợp lí, tổ chức đơn điệu, chưa khai thác hết tiềm năng để thực hiện hiệu quả yêu cầu giáo dục toàn diện, chưa đáp ứng nhu cầu phát triển năng lực cá nhân của học sinh, sử dụng và phân phối các nguồn lực không hợp lí,... gây nặng nề cho HS, giáo viên (GV). Để có thể triển khai dạy học cả ngày, nhiều trường, nhiều địa phương còn gặp nhiều khó khăn về cơ sở vật chất, kinh phí, GV, điều kiện gia đình – xã hội (do đó dẫn tới nhu cầu và khả năng đóng góp tài chính, nguồn lực,...), về nội dung giáo dục; lúng túng trong công tác quản lí, tổ chức dạy học. Cụ thể:

1.1. Về quy mô

Trong những năm gần đây, số HS học cả ngày có xu hướng ngày càng tăng. Tính đến cuối năm 2009, cả nước đã có khoảng 2,2 triệu (32,9%) HS tiểu học được học cả ngày trong cả tuần học và 23,44% học từ 6 – 9 buổi/tuần. Sự khác biệt về việc triển khai dạy học cả ngày giữa các vùng miền trong cả nước cho thấy vùng có điều kiện kinh tế phát triển có điều kiện hơn trong việc phát triển loại hình dạy học cả ngày. Số lượng HS được thụ hưởng loại hình tổ chức dạy học cả ngày chủ yếu tập trung tại các đô thị và những vùng có điều kiện kinh tế – xã hội phát triển. Ngược lại, những vùng nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số có số lượng và tỉ lệ HS học cả ngày ít hơn. Các tỉnh, thành phố như Hải Dương, Hải Phòng, Thái Bình, Nam Định, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội có số lượng HS học cả ngày chiếm tỉ lệ rất cao, có những quận của thành phố lớn có trên 90% HS được học cả ngày. Tuy nhiên ở các vùng khó khăn như Cao Bằng, Sơn La, Gia Lai, Cà Mau,... HS được học cả ngày chiếm tỉ lệ rất thấp (dưới 15%).

1.2. Về cách thức tổ chức

Việc tổ chức dạy học cả ngày khá đa dạng, tùy theo điều kiện của nhà trường và của phụ huynh HS mà có thể tổ chức cho:

- Một khối lớp hoặc vài khối lớp được học 2 buổi/ngày (ưu tiên khối lớp 1, 2, 3);
- Các lớp bán trú học cả ngày;
- Cả trường học cả ngày.

Một số trường tổ chức dạy học cả ngày nhưng chưa có điều kiện bố trí cho mỗi lớp/phòng học đã tổ chức dạy học vào ngày thứ 7 (cho một số lớp) để đảm bảo các lớp đều được học cả ngày.

Một số trường tổ chức dạy học cả ngày nhưng vẫn có thêm buổi ngày thứ 7 trong tuần để HS có thể lựa chọn môn học mà mình yêu thích, đồng thời giúp những em có năng khiếu phát triển.

Một số địa phương vùng sâu, vùng xa có những mô hình tổ chức dạy học cả ngày như mô hình bán trú, nội trú dân nuôi. Mô hình bán trú: HS sáng tới trường, ăn trưa ở trường (HS mang theo cơm, nhà trường hỗ trợ thức ăn), chiều học tiếp ở trường, tối các em về nhà. Cộng đồng cũng có thể hỗ trợ cho việc dạy học bán trú. Mô hình nội trú dân nuôi: HS ở xa phải ở lại trường; đầu tuần các em tới trường và cuối tuần về nhà, HS có chỗ ngủ, bếp nấu tại trường; gia đình đóng góp gạo, ngô, thức ăn, củi,... và cộng đồng hỗ trợ thêm.

1.3. Về chương trình và kế hoạch dạy học

Chương trình tiểu học hiện hành được thiết kế cho trường học dạy 1 buổi/ngày thực hiện. Các trường tiểu học dạy 2 buổi/ngày học theo chương trình chung.

Theo Công văn số 6176/TH (2002), hướng dẫn kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày: Các trường tiểu học đã chủ động xây dựng thời khoá biểu phù hợp với số buổi học/tuần với nguyên tắc: Buổi sáng tối đa 4 tiết, buổi chiều tối đa 3 tiết (cả ngày tối đa 7 tiết). Như vậy, thời khoá biểu được điều chỉnh để đảm bảo kế hoạch dạy học chung. Dành 1/3 thời lượng bổ sung để tổ chức cho HS tự học bài, củng cố và hoàn thành kế hoạch dạy học chung, 2/3 thời gian còn lại để tổ chức các hoạt động tập thể và các hoạt động khác như tăng cường dạy tiếng Việt cho HS dân tộc thiểu số,...

Những năm gần đây, chương trình, nội dung dạy học 2 buổi/ngày bao gồm những vấn đề cơ bản sau:

Nội dung dạy học 2 buổi/ngày được xây dựng trên cơ sở điều chỉnh Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, với hai mảng nội dung:

- Đảm bảo kế hoạch giáo dục và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông được ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Các nội dung khác:
 - + Thực hành kiến thức đã học và tổ chức HS tham gia các hoạt động thực tế tại địa phương;
 - + Giúp đỡ HS yếu kém vươn lên hoàn thành yêu cầu học tập;
 - + Bồi dưỡng HS có năng khiếu môn Tiếng Việt, môn Toán, các môn năng khiếu khác;
 - + Dạy học các môn học và nội dung tự chọn được quy định trong chương trình (Ngoại ngữ, Tin học, Tiếng dân tộc thiểu số,...);
 - + Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp: các câu lạc bộ, hoạt động dã ngoại.

Như vậy, nội dung dạy học bao gồm:

- Chương trình hiện hành.
- Củng cố, tăng cường kiến thức, kĩ năng Tiếng Việt, Toán, Tiếng dân tộc thiểu số.
- Học các môn tự chọn.
- Các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

1.4. Những khó khăn, thuận lợi và bài học kinh nghiệm trong tổ chức dạy học cả ngày ở trường tiểu học

- *Khó khăn, hạn chế:*

Thực hiện dạy học cả ngày có thể có hạn chế như: giảm thời gian để khám phá, tiếp xúc ngoài nhà trường, tiếp xúc với gia đình, cộng đồng, vui chơi thông thường của HS do các em phải ở trường nhiều hơn; nếu tổ chức không hiệu quả (kế hoạch giáo dục không hợp lí, hình thức dạy học đơn điệu,...) sẽ gây căng thẳng, ảnh hưởng tới sức khỏe HS, GV; tạo thêm gánh nặng kinh phí cho các gia đình có thu nhập thấp, đặc biệt ở các vùng nông thôn.

Những khó khăn nổi bật đối với việc tổ chức dạy học cả ngày: khó khăn về cơ sở vật chất, về cách thức tổ chức dạy học; thiếu biên chế, kinh phí; nội dung chương trình ở trường dạy học 2 buổi/ngày chưa hấp dẫn.

– Thuận lợi:

- + Giảm sức ép cho GV và HS do dẫn thời khoá biểu; giúp tránh quá tải.
- + HS được tham gia vào các hoạt động học tập đa dạng, được học tự chọn, phát huy được các khả năng và sở thích cá nhân.
- + Việc dạy học cả ngày tạo điều kiện để nhà trường, GV nắm bắt về nhu cầu để chăm sóc, giáo dục HS tốt hơn. HS được học tập, rèn luyện cả ngày ở môi trường sư phạm, đảm bảo sự phát triển đúng hướng.
- + Tăng sự hiểu biết và mối quan hệ giữa GV, nhà trường với HS và gia đình.
- + Hỗ trợ gia đình giáo dục chăm sóc trẻ.

– Bài học kinh nghiệm:

- + Làm tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về dạy học 2 buổi/ngày.
- + Cần xây dựng kế hoạch, có sự thảo luận trước với các đối tượng liên quan.
- + Xây dựng môi trường thân thiện trong từng lớp học.
- + Không ngừng nâng cao chất lượng của HS học 2 buổi/ngày, HS bán trú, từ đó thu hút phụ huynh HS cho con em mình tới lớp.
- + Cần tạo điều kiện để HS tự chọn môn học năng khiếu theo sở thích và năng lực.
- + Làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục, tranh thủ sự đầu tư của lãnh đạo các cấp, các ngành, và các bậc phụ huynh.
- + Chỉ đạo sát sao công tác kiểm tra, đôn đốc, dự giờ thăm lớp nhằm giúp đỡ GV nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ tay nghề. Cán bộ quản lý nhà trường phải học hỏi, nâng cao năng lực tổ chức, quản lý.
- + Quan tâm chăm lo, động viên cán bộ, GV nhà trường về vật chất và tinh thần.

2. SỰ CẦN THIẾT PHẢI TỔ CHỨC MÔ HÌNH DẠY HỌC CẢ NGÀY Ở VIỆT NAM

- Giáo dục HS trở thành những con người năng động, sáng tạo trong tình hình mới hiện nay đang trở thành vấn đề bức thiết của các nhà trường. Dạy học cả ngày ở tiểu học với nội dung đan xen phù hợp giữa những môn học bắt buộc với những môn học hoặc hoạt động giáo dục tự chọn được tổ chức tại hầu hết các nước có nền giáo dục phát triển trong khu vực và trên thế giới.

- Giáo dục tiểu học ở Việt Nam cần vươn ngang tầm các nước trong khu vực; trong khi đó, thời lượng dạy học và hoạt động giáo dục còn hạn chế, hầu hết HS chỉ được học 1 buổi/ngày.
- Nhu cầu cho trẻ em được học cả ngày để phụ huynh yên tâm làm việc ngày càng trở nên cấp thiết vì nhà trường là địa chỉ an toàn nhất bảo vệ và chăm sóc trẻ em khi cha mẹ đi làm.

Những lí do nêu trên khiến cho việc tổ chức dạy học cả ngày trở thành một trong những giải pháp quan trọng nhất nhằm bảo đảm cho HS tiểu học được thụ hưởng một nền giáo dục toàn diện và chất lượng.

3. MỤC TIÊU CỦA DẠY HỌC CẢ NGÀY

Việc thực hiện dạy học cả ngày nhằm thực hiện tốt mục tiêu giáo dục tiểu học, đó là: giúp HS hình thành những cơ sở ban đầu cho sự phát triển đúng đắn và lâu dài về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ, và các kĩ năng cơ bản để HS tiếp tục học trung học cơ sở (*Luật Giáo dục 2005*).

Cụ thể, thực hiện dạy học cả ngày nhằm:

- Thực hiện tốt mục tiêu giáo dục tiểu học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.
- Giảm sức ép, tránh quá tải, làm cho việc học tập của HS ở trường hứng thú hơn. Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện với HS ở trường và ở từng lớp học. Dạy học cả ngày sẽ mang đến cho các em những giờ học nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí. Góp phần hình thành ở các em những cơ sở ban đầu cho sự phát triển nhân cách của con người, phù hợp với đặc điểm của xã hội hiện đại: tự tin, năng động, sáng tạo, giàu lòng nhân ái, có khả năng hợp tác và hội nhập.
- Thực hiện dạy học phân hoá, HS sẽ có nhiều cơ hội để phát huy các khả năng và sở thích, nhu cầu của cá nhân người học sẽ được đáp ứng tốt hơn; HS yếu, kém có nhiều cơ hội được quan tâm giúp đỡ hơn để đạt Chuẩn kiến thức, kĩ năng của chương trình.
- Dạy học cả ngày mang lại cơ hội được học tập trong môi trường thuận lợi cho mọi trẻ em, đặc biệt là trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em dân tộc thiểu số, trẻ em gái. Đồng thời, góp phần tạo sự bình đẳng về quyền lợi học tập cho trẻ em ở những vùng, miền khác nhau, có điều kiện kinh tế không giống nhau.

4. MÔ HÌNH DẠY HỌC CẢ NGÀY

Cụm từ tiếng Anh *Full Day Schooling* viết tắt là FDS, có nghĩa là *dạy học cả ngày*. FDS là phương thức bổ sung thêm thời gian cho việc học tập/hoạt động của HS ở trường. FDS sẽ sử dụng có hiệu quả thời gian tăng thêm ở trường để tổ chức các hoạt động giáo dục theo một chương trình, kế hoạch được điều chỉnh và mở rộng. HS tham gia chương trình sẽ được học tập/hoạt động cả buổi sáng, buổi trưa và buổi chiều tại trường vào một số ngày trong tuần.

Do thời gian học ở trường tăng thêm, nên sẽ cần bổ sung các nguồn lực để đáp ứng nhu cầu tổ chức các hoạt động khi thời gian biểu được điều chỉnh, bổ sung. Mặt khác, đội ngũ nhân lực nhà trường cần phải có kỹ năng, kiến thức cũng như phương pháp, kỹ thuật để tổ chức dạy học cả ngày; nhà trường cần mở rộng không gian và tăng nguồn cơ sở vật chất để tổ chức dạy học cả ngày; tăng thêm GV; bổ sung các nguồn lực để bù đắp các chi phí tăng thêm cho công tác tổ chức khi thời gian ở trường kéo dài và một số chi phí ngoài giáo dục liên quan tới việc hỗ trợ cho HS học cả ngày. Chương trình Đảm bảo chất lượng giáo dục trường học (SEQAP) sẽ hỗ trợ các nguồn lực bổ sung theo nhu cầu thiết yếu của nhà trường để chuyển các trường từ phương thức dạy học nửa ngày (Half Day Schooling – HDS) hiện nay sang dạy học cả ngày (FDS).

Thời gian biểu tăng thêm sẽ có thêm thời gian cho các môn học hiện có trong chương trình của cấp Tiểu học, đồng thời có thể bổ sung các hoạt động giáo dục. Chương trình cấp Tiểu học và các hoạt động bổ sung được xếp theo nhóm như sau:

C: Chương trình học hiện hành.

C₁: Củng cố kiến thức, kỹ năng của HS về môn Tiếng Việt, môn Toán và tăng cường kỹ năng nghe, nói tiếng Việt cho HS dân tộc thiểu số/có khó khăn về tiếng Việt. Các trường cũng có thể lựa chọn 1 hoặc 2 tiết học bổ sung cho các hoạt động giáo dục nhằm đảm bảo chương trình học theo T30 (khoảng 30 tiết học/tuần) có sự cân bằng giữa các môn học và hoạt động khác nhau. Tuy nhiên, trọng tâm của các tiết học bổ sung nên là Tiếng Việt và Toán.

C₂: Giới thiệu một môn học tự chọn – Tin học hoặc Ngoại ngữ (chú trọng môn Ngoại ngữ để thực hiện Đề án dạy học Ngoại ngữ của Chính phủ).

C₃: Các lĩnh vực nội dung tự chọn và các hoạt động giáo dục.

Các lĩnh vực nội dung tự chọn như: giáo dục về môi trường, giáo dục kĩ năng sống, văn hoá địa phương và bổ sung cho Âm nhạc, Mĩ thuật, Giáo dục thể chất,...

Tại các trường có tỉ lệ HS dân tộc thiểu số cao, có thể lựa chọn dạy một thứ tiếng dân tộc thiểu số theo Nghị định số 82/2010/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên. Chương trình và sách giáo khoa tiếng dân tộc thiểu số được biên soạn và thẩm định theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Các hoạt động giáo dục bao gồm một số hoạt động phù hợp với nhu cầu của HS và cộng đồng, ví dụ: hoạt động đọc sách thư viện; múa hát, diễn kịch; các hoạt động thể thao; trò chơi dân gian; tham quan, du lịch; trồng và chăm sóc cây; tổ chức các ngày hội (Tết Trung thu, Hội hoá trang, Ngày hội môi trường,...); các câu lạc bộ (thể dục nhịp điệu, bóng bàn, các nhà thiết kế thời trang trẻ,...);...

Có nhiều phương án FDS, mỗi phương án có số tiết dạy/tuần khác nhau. Các trường có thể lựa chọn phương án FDS phù hợp với các điều kiện thực tế của nhà trường. Tuy nhiên, các phương án chính là T30 hoặc T35 (khoảng 35 tiết/tuần) và có thể là T33 (khoảng 33 tiết/tuần).

Những trường có nguồn lực hạn chế nên lựa chọn các phương án T30 và T33; còn những trường có nguồn lực đầy đủ nên chuyển sang T35. SEQAP sẽ hỗ trợ nguồn lực ban đầu cho các trường thực hiện các phương án FDS phù hợp.

Các phương án FDS chính được trình bày cụ thể trong bảng sau:

Bảng 1: So sánh giữa mô hình HDS với các phương án của mô hình FDS

Mô hình	Số tiết/tuần	Nội dung chương trình	Lịch biểu thời gian
HDS	22 – 25 tiết/tuần tùy thuộc theo các khối lớp khác nhau	C Chương trình hiện nay được Bộ phê duyệt	HS chỉ học một buổi trong ngày, có thể là buổi sáng hoặc buổi chiều.
	T 30 (Khoảng 30 tiết/tuần)	C + C ₁	2 ngày học cả ngày và 3 ngày học nửa ngày ở trường mỗi tuần.

Mô hình	Số tiết/tuần	Nội dung chương trình	Lịch biểu thời gian
FDS	T 33 (Khoảng 33 tiết/tuần)	$C + C_1 + C_2$ (hoặc C_3). Các trường mong muốn dạy tiếng dân tộc có xu hướng chọn phương án: $C + C_1 + C_3$.	3 ngày học cả ngày và 2 ngày học nửa ngày ở trường mỗi tuần. Tại các trường có dạy tiếng dân tộc thiểu số thì các tiết học của môn Tiếng dân tộc thiểu số thường được bố trí vào buổi chiều.
	T 35 (Khoảng 35 tiết/tuần)	$C + C_1 + C_2 + C_3$.	4 – 5 ngày học cả ngày mỗi tuần.

Đối với trường chuyển sang phương án T30: HS sẽ có 2 ngày học cả ngày/tuần và 3 ngày học nửa ngày/tuần. Tại các trường có HS dân tộc thiểu số hoặc nhiều HS có khó khăn về tiếng Việt thì thời gian tăng thêm phải bao gồm 2 tiết học để cải thiện các kỹ năng nghe, nói tiếng Việt. Chương trình giảng dạy bổ sung còn lại của môn Tiếng Việt, Toán và các hoạt động giáo dục có thể được tổ chức theo nhu cầu của HS.

Đối với trường chuyển sang phương án T33: HS sẽ có 3 ngày học cả ngày/tuần và 2 ngày học nửa ngày/tuần. Phương án T33 là phương án phù hợp cho các trường:

- Chưa thực sự đủ điều kiện có thể chuyển ngay sang phương án T35 nhưng có khả năng chuyển sang phương án cao hơn T30.
- Một số trường thực hiện chương trình dạy tiếng dân tộc thiểu số.

Đối với trường chuyển sang phương án T35: HS sẽ có 4 – 5 ngày học cả ngày/tuần. Theo Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đối với các trường, lớp dạy học cả ngày, mỗi ngày học không quá 7 giờ (420 phút). Do vậy, thời khoá biểu cho thời gian tăng thêm khi chuyển sang FDS nên bố trí khoảng 4 – 5 tiết học trong buổi sáng và không quá 3 tiết học trong buổi chiều. Các trường cần sắp xếp thời gian cho GV sinh hoạt tổ chuyên môn và họp nhà trường.

Với phương án T30, hai ngày học cả ngày mỗi tuần nên bố trí: một ngày buổi sáng học 5 tiết và buổi chiều học 3 tiết, một ngày sáng học 4 tiết và chiều học 3 tiết.

Với phương án T35, các trường nên bố trí học 4 tiết vào buổi sáng và học 3 tiết vào buổi chiều đối với tất cả các ngày trong tuần. Tuy nhiên, cũng có thể bố trí 1 – 2 ngày học 8 tiết (5 tiết buổi sáng và 3 tiết buổi chiều) để dành thời gian cho họp nhà trường và sinh hoạt tổ chuyên môn. Việc lựa chọn môn/nội dung tự chọn và các hoạt động giáo dục cho phương án T35 là rất quan trọng để thực hiện thành công FDS.

Về thời gian bắt đầu vào học buổi sáng, nghỉ, ăn trưa của HS và kết thúc ngày học, các trường cần căn cứ vào tình hình cụ thể (về khí hậu, khoảng cách từ nhà đến trường, địa hình,...) của địa phương, nhu cầu của HS, cha mẹ HS và những nguồn lực cần thiết để sắp xếp cho phù hợp. Có thể rút ngắn thời gian dành cho việc nghỉ, ăn trưa để bắt đầu học buổi chiều sớm hơn và kết thúc ngày học sớm để những HS ở xa có thể kịp về nhà trước khi trời tối.

Việc lựa chọn các phương án FDS, chương trình học, kế hoạch dạy học, thời khoá biểu, cũng như bố trí GV, sử dụng cơ sở vật chất và trang thiết bị của nhà trường để thực hiện FDS là do nhà trường và cộng đồng địa phương quyết định.



B. MỤC TIÊU

Sau khi học xong module này, học viên có thể:

- Hiểu được nguyên tắc tổ chức dạy học FDS.
- Xác định được những nội dung dạy học FDS.
- Hiểu được các hình thức tổ chức dạy học FDS.
- Biết cách tổ chức dạy học FDS trên cơ sở phù hợp với đặc điểm địa phương.
- Xác định được những yêu cầu về cơ sở vật chất, đội ngũ GV, cán bộ quản lí cần thiết cho việc thực hiện FDS có hiệu quả.



C. NỘI DUNG

- Nguyên tắc tổ chức dạy học cả ngày
- Nội dung dạy học cả ngày
- Hình thức tổ chức dạy học cả ngày

- Cách tổ chức dạy học cả ngày trên cơ sở phù hợp với đặc điểm địa phương.
- Những yêu cầu về cơ sở vật chất, đội ngũ GV, cán bộ quản lí cần thiết cho việc thực hiện dạy học cả ngày có hiệu quả.

Hoạt động 1: Tìm hiểu nguyên tắc tổ chức và mô hình dạy học cả ngày

1. MỤC TIÊU

- Hiểu biết khái quát về mô hình trường tiểu học FDS.
- Hiểu được nguyên tắc tổ chức dạy học cả ngày.

2. NHIỆM VỤ

Nhiệm vụ 1: Bằng kinh nghiệm trong nghề dạy học, anh/chị hãy trả lời câu hỏi sau:

- 1) Trường học anh/chị đang dạy hiện nay đã tổ chức dạy học cả ngày chưa? Nếu có hãy nêu nhận xét của anh/chị về việc dạy học cả ngày (lợi ích đối với HS, phụ huynh HS,... và những hạn chế).
- 2) Để tổ chức tốt việc dạy học cả ngày với sự ủng hộ của GV, HS, phụ huynh HS thì cần tuân thủ những nguyên tắc nào?

Nhiệm vụ 2: Hãy trao đổi với đồng nghiệp để có được câu trả lời phù hợp.

Nhiệm vụ 3: Hãy đối chiếu kết quả trao đổi với đồng nghiệp với thông tin phản hồi dưới đây:

3. THÔNG TIN PHẢN HỒI CHO HOẠT ĐỘNG 1

Từ trước tới nay, theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, giáo dục tiểu học cả nước đang thực hiện các hoạt động giáo dục tại các trường theo hai phương thức: dạy học *nửa ngày* (5 buổi/tuần) và dạy học *2 buổi/ngày* (6 – 10 buổi/tuần). Về dạy học 2 buổi/ngày, các hoạt động dạy học và giáo dục tiến hành trong từng buổi riêng biệt. Buổi sáng dạy học “chính khoá” theo chương trình quy định; buổi chiều ôn luyện kiến thức, kĩ năng, phụ đạo HS yếu, bồi dưỡng HS giỏi, HS năng khiếu. Tùy theo số buổi học trong tuần (trên 5 đến 10 buổi/tuần), các trường có thể có thêm môn tự chọn là Tin học, Ngoại ngữ; ngoài ra, có bổ sung một số tiết hoạt động tập thể.

Dạy học cả ngày (FDS) là phương thức bổ sung thêm thời gian cho hoạt động dạy học, giáo dục mỗi ngày để HS được học tập và hoạt động tại trường cả buổi sáng, buổi trưa và buổi chiều trong ngày. Trường học FDS có thực hiện tổ chức cho HS ăn trưa bán trú ở trường. Như vậy, dạy học 2 buổi/ngày và dạy học cả ngày đều tăng thêm thời lượng dạy học trên cơ sở nội dung, chương trình dạy học nửa ngày, nhưng giữa hai phương thức vẫn có sự khác biệt. Sự khác nhau giữa hai phương thức này trước hết vì đặc trưng của FDS là tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục suốt thời gian HS ở trường (cả buổi trưa) và cho cả 100% HS của trường. FDS sẽ có tác động hiệu quả đến chất lượng giáo dục khi sử dụng thời lượng tăng thêm cho các hoạt động dạy học, giáo dục hàng tuần theo nội dung, chương trình, kế hoạch được điều chỉnh và mở rộng. Tác động cụ thể hơn đối với vùng dân tộc thiểu số là *tăng số HS* được học cả ngày, nắm được kiến thức, kĩ năng, được lên lớp và hoàn thành chương trình tiểu học theo quy định hiện hành.

Các phương án FDS được sử dụng cần phù hợp với điều kiện thực tế của trường tiểu học mỗi vùng miền, trong đó mỗi phương án gắn với một số tiết học nhất định (tương ứng với số ngày học cả ngày hay số buổi học trong tuần, tạm thời chưa tính số tiết các hoạt động buổi trưa). Số lượng tiết học trong các phương án chỉ mang tính chất tương đối, ví dụ T30 không có nghĩa chỉ thực hiện 30 tiết/tuần mà phụ thuộc vào điều kiện của nhà trường, phương pháp, cách tổ chức dạy học của GV và trình độ, khả năng tiếp thu trong học tập của HS để các nhà trường bố trí cho phù hợp.

Để tổ chức tốt việc dạy học cả ngày đối với các trường tiểu học hiện nay, cần tuân thủ các nguyên tắc sau:

- HS có nhu cầu, cha mẹ tự nguyện; tiến tới học cả ngày là bắt buộc thực hiện với chương trình tiểu học sau năm 2015;
- Nhà trường đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tiên tiến;
- Đảm bảo đội ngũ GV (đủ theo biên chế hoặc GV tình nguyện dạy thêm giờ, GV thỉnh giảng);
- Công khai, minh bạch thu chi (phục vụ bữa ăn, phát triển năng khiếu, điều kiện cơ sở vật chất như: quạt, nước uống, phương tiện, tổ chức câu lạc bộ,...);
- Đảm bảo cho sự phát triển hài hoà nhân cách HS.

Hoạt động 2: Tìm hiểu nội dung dạy học cả ngày

1. MỤC TIÊU

- Xác định được nội dung dạy học cả ngày ở trường tiểu học.
- So sánh được sự khác biệt giữa nội dung học nửa ngày và học cả ngày.

2. NHIỆM VỤ

Nhiệm vụ 1: Hãy trả lời các câu hỏi sau:

1) Trường học của anh/chị hiện nay đang thực hiện nội dung dạy học như thế nào?

- Cho mô hình dạy học 1 buổi/ngày;
- Cho mô hình dạy học 2 buổi/ngày;
- Cho mô hình dạy học cả ngày.

2) Theo anh/chị, nội dung chương trình dạy học cho thời gian tăng thêm khi chuyển sang thực hiện FDS là gì? Nhà trường cần ưu tiên cho nội dung nào?

Nhiệm vụ 2: Hãy căn cứ vào kinh nghiệm dạy học ở trường của anh/chị và trao đổi với đồng nghiệp để lựa chọn phương án tối ưu nhất cho trường mình.

Nhiệm vụ 3: Căn cứ vào phương án anh/chị đã lựa chọn, hãy đối chiếu với thông tin phản hồi dưới đây.

3. THÔNG TIN PHẢN HỒI CHO HOẠT ĐỘNG 2

Nội dung dạy học, giáo dục cho FDS bao gồm hai loại hoạt động chính, đó là: *hoạt động dạy học* các môn học với số tiết học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với tiểu học bao gồm cả môn tự chọn, chủ yếu thực hiện trên lớp và *hoạt động giáo dục* với các hình thức khác nhau tiến hành ngoài giờ lên lớp học. Đối với T30, nội dung tăng cường chủ yếu cho môn Tiếng Việt và Toán, có hoạt động ngoài giờ ở mức tối thiểu, chú ý tăng cường tiếng Việt cho HS dân tộc thiểu số. Đối với T35, trên cơ sở T30 cộng thêm môn tự chọn là Ngoại ngữ, Tin học, trong đó dạy học Ngoại ngữ (Tiếng Anh) theo đề án mời của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nội dung, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp khá đa dạng, phong phú do nhà trường lựa chọn, nhằm giáo dục tính mạnh dạn, tự tin, kĩ năng sống, phát triển năng khiếu cá nhân kết hợp với bản sắc văn hoá dân tộc, vùng miền. Các hoạt động giáo dục có thể bao gồm:

hoạt động câu lạc bộ, nghệ thuật, thể thao, hoạt động thư viện, tham quan dã ngoại, hoạt động cộng đồng, phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”,...

Hiệu trưởng nhà trường lựa chọn nội dung, sắp xếp chương trình, kế hoạch dạy học, giáo dục, đảm bảo tính cân đối giữa các môn học, các hoạt động giáo dục. Tuy nhiên, việc lựa chọn nội dung kiến thức, kỹ năng cho từng lớp học lại tùy thuộc vào trình độ thực tế của HS từng lớp học do mỗi GV đảm nhiệm. GV cần phải vận dụng linh hoạt nhiều phương pháp dạy học tích cực phù hợp với đối tượng HS. Dạy học phải nhẹ nhàng, tự nhiên, không nặng nề, tạo điều kiện cho HS chủ động tham gia vào quá trình học tập.

Học cả ngày ở cấp Tiểu học đã được đưa vào Kế hoạch quốc gia về giáo dục cho mọi người giai đoạn 2003 – 2015 và Dự thảo Chiến lược giáo dục giai đoạn 2011 – 2020 với định hướng tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và phát triển năng khiếu cho HS.

Định hướng nội dung dạy học cả ngày như sau:

- Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục chung (tối thiểu): Dạy học đáp ứng yêu cầu về thái độ, kiến thức, kỹ năng theo quy định của chương trình (gọi tắt là nội dung 1).
- Tổ chức các hoạt động nhằm củng cố kiến thức, bồi dưỡng năng khiếu cá nhân, học môn tự chọn theo sở thích và năng lực của HS (gọi tắt là nội dung 2):
 - + Củng cố kiến thức, kỹ năng, thực hành kiến thức đã học và tổ chức HS tham gia các hoạt động thực tế tại địa phương nhằm hỗ trợ cho việc học tập;
 - + Học các môn tự chọn;
 - + Phát triển năng khiếu theo các nội dung tự chọn;
 - + Tham gia các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Hoạt động 3: Tìm hiểu hình thức dạy học cả ngày

1. MỤC TIÊU

- Hiểu được một số hình thức tổ chức dạy học cả ngày.
- Biết lựa chọn những hình thức phù hợp khi tổ chức dạy học cả ngày tại trường.

2. NHIỆM VỤ

Nhiệm vụ 1: Hãy trao đổi với đồng nghiệp và trả lời câu hỏi sau:

Trường anh/chị hiện nay đã sử dụng các hình thức tổ chức dạy học cả ngày như thế nào?

- Cách bố trí nội dung;
- Cách sắp xếp các nhóm HS theo các nội dung học tập.

Nhiệm vụ 2: Thảo luận với đồng nghiệp để trả lời câu hỏi:

Để việc dạy học cả ngày có hiệu quả, nên tổ chức hình thức dạy học như thế nào cho phù hợp với điều kiện của nhà trường?

Nhiệm vụ 3: Sau khi thảo luận, hãy đối chiếu với thông tin phản hồi dưới đây.

3. THÔNG TIN PHẢN HỒI CHO HOẠT ĐỘNG 3

Định hướng chung là phân phối nội dung học tập phù hợp với mỗi đối tượng trong cả ngày. Trước mắt, ở hầu hết các lớp, nội dung 1 được dạy chủ yếu trong 1 buổi, nội dung 2 được bố trí trong buổi còn lại, nhưng cũng có thể bố trí linh hoạt thời gian cho 2 nội dung này tùy thuộc vào điều kiện thực tế về GV, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, trình độ HS.

Tổ chức dạy học cả ngày không phải là học thêm, làm thêm bài tập mà là tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện, đảm bảo cho HS đạt được các yêu cầu của Chuẩn kiến thức, kĩ năng, phát triển năng khiếu phù hợp với nhu cầu và khả năng. Việc phụ đạo hay bồi dưỡng về Toán, Tiếng Việt chỉ dành cho những đối tượng cần thiết hoặc có khả năng và nhu cầu.

Tổ chức theo hướng các hoạt động giáo dục phù hợp với đối tượng, có thể chia HS ở cùng một khối lớp (hoặc khác khối lớp) theo các nhóm hoạt động trên cơ sở phù hợp với khả năng và nhu cầu, có thể là:

- Nhóm củng cố kiến thức;
- Nhóm bồi dưỡng năng khiếu, sở thích với các hoạt động như: thực hành đo đạc, giải toán nhanh, ứng dụng kiến thức toán vào thực tế, bồi dưỡng kĩ năng giao tiếp, đọc diễn cảm, đọc thơ, thi kể chuyện, thi hùng biện, viết chữ đẹp, câu lạc bộ,...
- Nhóm phát triển thể chất với các hoạt động như: võ, cờ vua, cầu lông, thể dục nhịp điệu,...
- Nhóm phát triển nghệ thuật với các hoạt động về nhạc dân tộc, đàn, múa, khiêu vũ, vẽ, nặn, trang trí,...

- Nhóm hoạt động xã hội với các hoạt động về tìm hiểu tự nhiên, xã hội, lịch sử, địa lí, văn hoá truyền thống,...

Việc tăng thời lượng dạy học cần được thực hiện theo tinh thần tổ chức các hoạt động giáo dục nhẹ nhàng, vui vẻ, phát huy tính tích cực, chủ động của HS, bồi dưỡng kĩ năng hợp tác trong công việc và hướng tới phát triển năng lực cá nhân.

Hoạt động 4: Tổ chức dạy học cả ngày trên cơ sở phù hợp với đặc điểm địa phương

1. MỤC TIÊU

- Biết một số cách tổ chức dạy học cả ngày thuộc các vùng miền khác nhau.
- Biết lựa chọn cách thức tổ chức phù hợp với hoàn cảnh của trường mình đang dạy.

2. NHIỆM VỤ

Nhiệm vụ 1: Thực hành (tham khảo phụ lục “Sổ tay hướng dẫn lập kế hoạch thực hiện dạy học cả ngày”):

- Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, trên cơ sở trao đổi với đồng nghiệp và cán bộ quản lí của trường (tham khảo phụ lục), hãy xây dựng một kế hoạch tổ chức dạy học cả ngày cho trường anh/chị.
- Tham khảo thông tin dưới đây và điều chỉnh kế hoạch phù hợp với thực tế của trường anh/chị.

Nhiệm vụ 2: Hoàn chỉnh kế hoạch và thử nghiệm tại trường:

Xây dựng kế hoạch, trao đổi với đồng nghiệp, xin ý kiến góp ý của chuyên gia để hoàn chỉnh kế hoạch và thử nghiệm tại trường anh/chị dạy.

Nhiệm vụ 3: Đánh giá kết quả:

Hãy nêu những hoạt động đã làm tốt, những hoạt động cần cải thiện, nêu lí do và hướng giải quyết.

3. THÔNG TIN PHẢN HỒI CHO HOẠT ĐỘNG 4

Trên cơ sở định hướng khung cấu trúc nội dung dạy học và quy định thời lượng 35 tiết/tuần, việc xác định nội dung và hình thức tổ chức dạy học cần căn cứ theo đặc điểm địa phương. Cụ thể:

- Vùng khó khăn: Trước mắt, thực hiện chương trình khoảng 30 tiết/tuần.

Hiệu trưởng, GV chủ nhiệm căn cứ vào trình độ HS của lớp để bố trí nội dung, yêu cầu và thời lượng hợp lý nhằm đảm bảo mọi HS đạt Chuẩn kiến thức, kĩ năng hai môn Tiếng Việt, Toán; và tổ chức một số hoạt động giáo dục để HS thấy vui, thích học và học được các môn học. Không nhất thiết phải phân chia cụ thể dành bao nhiêu tiết cho môn Tiếng Việt, bao nhiêu tiết cho môn Toán.

- Vùng thuận lợi: Thực hiện chương trình khoảng 35 tiết/tuần.

Hiệu trưởng, GV chủ nhiệm căn cứ vào trình độ HS của lớp để bố trí thời lượng hợp lý nhằm đảm bảo mọi HS đạt Chuẩn kiến thức, kĩ năng các môn học; căn cứ vào điều kiện của nhà trường, nhu cầu của cha mẹ HS mà bố trí học ngoại ngữ, tin học và phát triển năng khiếu HS; tổ chức một số hoạt động giáo dục để HS thấy vui, thích học và học được các môn học. Ví dụ: Cùng một thời lượng dành cho củng cố kiến thức, với HS trung bình thì dùng để củng cố kiến thức, làm bài tập đạt Chuẩn kiến thức, kĩ năng; với HS giỏi lại dùng để phát triển năng khiếu. Phân bổ nội dung bồi dưỡng phù hợp với đối tượng sẽ vừa đảm bảo không quá tải với HS trung bình, vừa không nhàm chán với HS giỏi.

Hoạt động 5: Những yêu cầu về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí cần thiết cho việc thực hiện dạy học cả ngày có hiệu quả

1. MỤC TIÊU

Xác định được những yêu cầu đối với dạy học cả ngày về:

- Cơ sở vật chất.
- Đội ngũ GV.
- Cán bộ quản lí.
- Tổ chức bán trú.

2. NHIỆM VỤ

Nhiệm vụ 1: Từ những việc trải nghiệm ở trên, hãy nêu yêu cầu về:

- Cơ sở vật chất.
- Đội ngũ GV.
- Cán bộ quản lí.
- Tổ chức bán trú.

Nhiệm vụ 2: Hãy trao đổi với Ban giám hiệu và đưa ra kế hoạch thực hiện.

Trao đổi để đề xuất những yêu cầu trên, xếp theo thứ tự ưu tiên có tính đến thời gian và tính khả thi của kế hoạch.

3. THÔNG TIN PHẢN HỒI CHO HOẠT ĐỘNG 5

* Cơ sở vật chất (CSVC)

- Đảm bảo khuôn viên đủ rộng (theo tiêu chuẩn trường đạt Chuẩn quốc gia), có tường rào, khu vệ sinh.
- Đủ phòng học, phòng chức năng, sân chơi, sân tập, khu phục vụ học tập, vui chơi, chỗ ăn, nghỉ và các hoạt động văn hoá, thể thao.

* Cán bộ quản lí, giáo viên

- Tổ chức dạy học cả ngày cần có sự đổi mới về quản lí, về phương pháp dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục, đồng thời đòi hỏi nhiều hơn về năng lực tổ chức, quản lí và trách nhiệm của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và GV trường tiểu học.
- Ngoài trách nhiệm quản lí dạy và học, cán bộ quản lí còn có thêm những trọng trách khác: tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, bán trú cho HS; sắp xếp thời gian biểu cho từng lớp phù hợp với điều kiện sân chơi, sân tập, thư viện, các phòng hoạt động chức năng, GV,... của trường.
- Đối với GV, cần có sự đổi mới về phương pháp dạy học, quản lí HS và tổ chức hoạt động giáo dục, chuyển từ việc dạy các môn học sang dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục. GV cần có năng lực tổng hợp hơn các kĩ năng dạy học các môn cụ thể, có khả năng lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục. GV cũng phải có đủ khả năng tổ chức, vận động HS tham gia các hoạt động giáo dục.
- Việc tăng thêm các hoạt động của nội dung 2 không nhất thiết đòi hỏi phải tăng biên chế mà có thể huy động cán bộ của các nhà văn hoá, các câu lạc bộ, các trung tâm ngoại ngữ hoặc những người tình nguyện. Như vậy sẽ tránh được tình trạng hình thành chế nhà trường, đồng thời vẫn huy động được nguồn nhân lực có chất lượng cho hoạt động giáo dục của nhà trường.
- Cần có chương trình, kế hoạch bồi dưỡng GV, cán bộ quản lí về tổ chức dạy học cả ngày, đặc biệt là bồi dưỡng năng lực chủ động trong việc phân phối, sử dụng thời gian dạy học phù hợp với điều kiện cụ thể của trường, lớp.

* **Tổ chức bán trú**

- Tổ chức bán trú là điều kiện để tổ chức dạy học cả ngày có chất lượng, hiệu quả. Tuy nhiên, đây là nhiệm vụ khó khăn vì Nhà nước không đủ nguồn lực để lo bữa ăn trưa cho HS, trong khi khả năng kinh tế của đa số phụ huynh HS lại có hạn. Hiện tại, Bộ Giáo dục và Đào tạo khuyến khích tổ chức bán trú cho HS.
- Ở những vùng dân tộc thiểu số, miền núi, cần nhân rộng mô hình trường bán trú, bán trú dân nuôi với sự đầu tư từ ngân sách, sự đóng góp của gia đình và sự hỗ trợ từ các nguồn lực khác.
- Đối với đối tượng HS khó khăn ở miền núi, HS dân tộc thiểu số, Nhà nước cần hỗ trợ miễn phí bữa ăn trưa cho HS, cha mẹ HS có thể đóng góp công sức, hỗ trợ công tác chăm sóc, quản lí.
- Ở những vùng thuận lợi, cần tận dụng tối đa sự đầu tư của Nhà nước về cơ sở vật chất, GV để tổ chức dạy học cả ngày. Gia đình chịu trách nhiệm chi trả toàn bộ bữa ăn trưa trên tinh thần thoả thuận với cha mẹ HS (trừ HS nghèo, HS diện chính sách).

Tổ chức ăn trưa với các hình thức:

- HS đem cơm, thức ăn từ nhà đến trường.
- Nhà trường tổ chức nấu ăn tại trường hoặc huy động sự tham gia của các gia đình phụ huynh HS ở gần trường để nấu ăn cho HS.
- Hợp đồng với các cơ sở cung cấp suất ăn cho HS.

Đặc biệt quan tâm đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm vì sức khoẻ HS.

Quản lí HS vào buổi trưa có thể chọn một trong hai phương án:

- Cho HS ngủ trưa tại phòng ngủ hoặc lớp học.
- Cho HS hoạt động nhẹ nhàng vào buổi trưa: đọc sách, xem phim, làm thủ công, vẽ, nặn,... tại thư viện, các phòng chức năng khác,...



D. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. SEQAP, *Mô hình trường tiểu học dạy học cả ngày và lộ trình chuyển đổi*, 2010.
2. SEQAP, *Sổ tay hướng dẫn lập kế hoạch dạy học cả ngày*, 2011.



E. PHỤ LỤC

SỔ TAY HƯỚNG DẪN LẬP KẾ HOẠCH DẠY HỌC CẢ NGÀY

Phụ lục 1.

Phụ lục 1a. Ý kiến phản hồi từ cộng đồng

Các câu hỏi cho cộng đồng	Trả lời của cộng đồng cho những câu hỏi này
Phương án FDS nào là phù hợp nhất cho nhà trường?	
Quy mô các lớp học và số phòng học cần thiết cho việc chuyển sang FDS là như thế nào?	
Nội dung chương trình giảng dạy cho thời gian học tăng thêm khi chuyển sang thực hiện FDS là gì? Nhà trường cần ưu tiên cho nội dung nào? Các bậc cha mẹ có ý kiến gì về nhu cầu học tập của con em?	
Nếu tổ chức bữa trưa cho HS tại trường thì cần xem xét những vấn đề gì?	
Nhà trường có đủ phòng học và cơ sở vật chất cho việc chuyển sang FDS không? Cần bổ sung các công trình xây dựng nào?	
Chính quyền địa phương, cha mẹ HS và cộng đồng có thể hỗ trợ nhà trường chuyển sang FDS như thế nào?	

Phụ lục 1b. Danh sách nhóm cán bộ lập kế hoạch

Thành viên nhóm lập kế hoạch	Họ tên người đại diện	Trách nhiệm và nhiệm vụ chính
Lãnh đạo nhà trường		
Giáo viên		
Ban đại diện cha mẹ HS		
Cộng đồng địa phương		
Chính quyền xã		
Thành viên khác (ghi rõ tên tổ chức hoặc lĩnh vực hoạt động)		